

Nguyễn Mỹ (Đọc Sách)

NHỮNG CHUYẾN TIÊU DAO VĂN HỌC TRÊN PHỐ BEAUBOURG: THEO DẤU VẾT CỦA HEMINGWAY

(Phóng Sự Văn Học)



Những văn sĩ ngoại quốc từ khắp bốn phương trời đã từng góp mặt, sinh sống ở Pháp, như Hemingway với quãng thời gian lưu ngụ tại Paris, đã được dùng như một cuộc “dạo chơi văn học” có chú dẫn của thư viện trung tâm Georges Pompidou.

Sáng chủ nhật (tháng 9/1995), là “cuộc hẹn gặp” với văn hào Hemingway, ấn định tại phố Cardinal Henry Lemoine (quận 5), nơi cư ngụ đầu tiên của nhà văn. Trong khuôn khổ chương trình “Những Cuộc Dạo Phố Văn Chương” được tổ chức bởi thư viện Beaubourg, diễn thuyết viên J.L. Tissier đã đề nghị thực hiện hẳn hoi, dựa trên địa dư cụ thể, một buổi “trốn học, đi chơi” để dõi theo dấu vết của *Ngư Ông Và Biển Cả*; và với một giọng điệu chuyên nghiệp của một kịch sĩ, Tissier đã đọc cho thính giả nghe bản văn này trong suốt buổi đi dạo.

Chừng 20 người đã có can đảm dõi theo dấu vết của kẻ bộ hành không biết mệt ấy từ khu đồi Sainte Genevière đến Ritz (nhà hàng và khách sạn nổi tiếng của Paris), đảo qua khu văn học Quartier Latin. Trong vòng 40 năm, Ernest Hemingway đã “chấm câu, làm văn” những chuyến du hành dừng chân của mình tại Paris. Đa số tác phẩm của ông đều gợi nhắc đến những tháng ngày này,

đặc biệt là *Paris, Một Cuộc Lễ Hội* (mà thật ra đã khởi sự viết ở Cuba từ năm 1957 và chấm dứt năm 1960 ở Mỹ.) Bản văn vừa nói, tác giả kể lại thời kỳ sống ở Paris (1921-1926), giai đoạn thực tập nghề viết văn của mình. Nhà văn kể: *“Tại Paris thời buổi đó, bạn có thể sống rất ngon lành với chẳng có gì cả, thật không gì cả.”*

“Gần như” chẳng có gì, nếu nói cho đúng từ của nó.

Ông đã ở chung với vợ là Hadley trong một căn phố có hai phòng *“không nước nóng chảy, không cả nhà vệ sinh, chỉ có một cái xô để làm việc đó.”* Bụng thì đói, ông đi bộ rất nhiều trong khi tưởng tượng ra những bữa ăn, để tiết kiệm bớt tiền bạc cho kinh tế của họ. Hadley và ông có cùng một ngân quỹ và chia xẻ ra cho những tiêu xài giải trí riêng biệt cá nhân. Không giờ giấc, và cũng không có gì trói buộc, ngoại trừ những trang sách mà ông tự buộc mình mỗi ngày phải viết, còn thì Hemingway, thành thơ như gió trời là điều duy nhất nuôi sống cho ông: *“Như thế đấy! Đó là Paris của thời tuổi trẻ chúng tôi, khi chúng tôi còn rất nghèo nàn và hạnh phúc.”*

Nghèo mà sướng, đã đúng!

Để đi bộ đến Saint Germain, khu phố rất được nhà văn yêu thích, ông phải băng qua công trường Panthéon. Đôi khi, họa hoằn mới dám tự cho phép mình mua vài chiếc bánh mì mềm tròn tròn nóng hổi với một cốc *café* sữa trong quán ăn ở góc phố đường Soufflot và đại lộ Saint Michel. (Ngày nay, đó là một tiệm Mc Donald!) Trong túi không có một xu, chàng tuổi trẻ Hemingway phải đi tránh xa khỏi những con đường có nhiều cám dỗ, chen chúc những quán ăn và tiệm bánh: *“Thật đã có quá nhiều điều để phải cảm thấy đói, nhất là khi người ta không được ăn no đủ tại Paris...”*

Trong vườn Luxembourg, qua bao nhiêu mùa mưa nắng, nhà văn sẽ được yên tâm hơn với những tàng cây bả đậu, những đứa trẻ chơi đùa trên sỏi trong mắt nhìn chăm chú của người quản giáo, mấy chiếc tàu thả trên hồ nước.

(Vài năm sau, có dịp ông đã dẫn con trai thứ nhì của mình đến đó. Thành bé hỏi: “VẬY chứ bố đã giết được những con chim bồ câu ở đâu?” Nhà văn đáp: “Ở gần chỗ có cái tượng phun nước Medi- cis,

ngay trước khi công viên đóng cửa (!) Khi những người gác vườn đi tránh xa ra, bố đã giết chim đậu ở đó với một cái ná bắn đá. Ở Pháp, người ta sáng chế ra những cái ná bắn đá rất tuyệt!”)

Bụng trống, nhà văn nghĩ là có thể hiểu được rành hơn những bức tranh phong cảnh của Cézanne trong bảo tàng viện Luxembourg! Và “nếu không có đủ ánh sáng” để chiêm ngưỡng những bức tranh ấy, ông đi bộ vài trăm thước, đến số 27 đường Fleurus, quận 6, nơi ở của “mentor” (nhà bảo trợ) Gertrude Stein, nữ nhân chủ nghĩa văn chương và cũng là người Mỹ như ông. Căn phố rất rộng của bà này giống như một bảo tàng viện. Hemingway thường đến đó với Hadley để thưởng thức bộ sưu tập tranh Picasso của bà, cùng với những cái bánh ngọt, các quả roi, và rượu mận....

Trong cùng quận, một trong những bạn đồng hương của ông – Sylvia Beach – có một tiệm sách, số 12 đường l’Odéon. Nơi đây, với Hemingway, cũng là một chỗ “để miễn trừ, tránh xa những cám dỗ của thực phẩm”. Đối diện căn số 7 là nơi nhà văn thường tạt vào bàn luận với Adrienne Monnier, nữ hoạt náo viên của Trụ Sở Những Người Yêu Sách Vỡ. Tại đây ông đã ngốn ngấu, nuôi sống mình bằng Dostoievski, Tourgueniev, chú ý đến James Joyce, và ít lâu sau, ông gặp Fargue và Fitzgerald và những nhà văn khác.

Thỉnh thoảng, Hemingway không cưỡng được sự thèm muốn thưởng thức một cốc *café* tại Deux Margots, hay bữa ăn trưa ở Lipp, vào thời buổi đó vẫn còn là những chỗ lui tới rẻ tiền: “Bia rất mát và tuyệt vời khi uống. Những quả táo chiên rất giòn và được ngâm kỹ, còn dầu olive thì hết xẩy!” Sự quây góp những hứng cảm đôi lúc đã dẫn Hemingway đến tận những bến sông Seine. Thỉnh thoảng ông mới mua được vài tác phẩm Mỹ bán rẻ, bết giá.

Một ngày đẹp trời năm 1925, bên kia bờ sông Seine, ông khám phá ra Ritz. Claude Roulet, giám đốc của tòa nhà Ritz kể: “Ông ta đã trải qua hàng giờ đứng uống *café* ở đó, nhưng bởi vì chỉ là một ký giả thực tập, không có tiền, nên ông ta khởi sự chơi cá ngựa ở Auteil và Enghien để có thể trả tiền rượu, mỗi tháng một cốc ở đây!

Trong những năm 30, ông ta mới bắt đầu đến chỗ chúng tôi thường hơn.”

Trước đó, chàng tuổi trẻ thường thức những khoái cảm khiêm nhường hơn. Ông chỉ nhìn cho đỡ ghiền những thuyền chài, các tàu bè, các thủy thủ, tất cả “*đã vớt cá từ những góc đầy cá trong sông Seine, khoảng giữa ốc đảo St. Louis và công trường Verty Galant...*” và như thế, đã tiết kiệm được cho những chuyến đi câu trong tương lai của ông tại Tây Ban Nha. “*Vào thời buổi đó, tôi không bao giờ biết rằng, đến giây phút nào tôi mới có thể ngưng làm việc...*”

Đúng, vào thời buổi đó, ông đã không thể biết rằng, về sau, những kẻ vô danh sẽ dõng theo dấu bước ông để khám phá (hay tìm thấy lại?) một Paris trong mắt nhìn của nhà văn.

[]

